

Nội dung bài viết

1. [Bài 1: Nắng Phương Nam trang 51, 52, 53 VBT Tiếng Việt lớp 3 Tập 2 - Chân trời sáng tạo](#)

**Bài 1: Nắng Phương Nam trang 51, 52, 53 VBT Tiếng Việt lớp 3 Tập 2 - Chân trời sáng tạo**

**Câu 1 (trang 51 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Viết vào Phiếu đọc sách những đi em thấy thú vị sau khi đọc một truyện về quê hương.

PHIẾU ĐỌC SÁCH

Tên truyện: .....

Tên tác giả: .....

Địa điểm

🌸 Tên:

.....

.....

🌸 Vẻ đẹp:


.....

.....

Nhân vật: .....

.....

.....



**Trả lời:**

- Tên truyện: Quê hương
- Tác giả: Đào Quốc Thịnh
- Địa điểm: Quê nội, một xóm nghèo bên kia bờ sông H ồng.
- Vẻ đẹp:

+ Con đường làng lầy lội, lớp nhớp bùn sau cơn mưa, nhìn những mái nhà tranh thấp tè ẩm ướt sau lũy tre làng.

+ Bầu trời xanh thẳm không một gợn mây chi chít những vì sao.

+ Trăng treo lơ lửng trên đầu ngọn tre in đậm lên nền trời. Ánh trăng trùm lấy mái nhà và khu vườn rau xanh tốt của bà. Trăng ở quê rất đẹp.

+ Lũy tre xanh mát rượi và ánh trăng rằm dịu ngọt.

- Nhân vật: Bà nội, tôi, cô giáo, bố.

**Câu 2 (trang 51 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Viết từ ngữ chỉ đặc điểm của cảnh vật ở nông thôn và thành thị vào chỗ trống:

Cảnh vật	Đặc điểm	
	Nông thôn	Thành thị
Nhà cửa	M: thưa thớt	M: san sát
Đường sá	.....	.....
Xe cộ	.....	.....
Vườn tược	.....	.....
Không khí	.....	.....

**Trả lời:**

Cảnh vật	Đặc điểm	
	Nông thôn	Thành thị
Nhà cửa	M: thưa thớt	M: san sát
Đường sá	Rộng rãi, thoáng mát	Nhộn nhịp, đông đúc
Xe cộ	Vắng vẻ, thưa thớt	Đông đúc, tấp nập
Vườn tược	Rộng rãi, xanh mát	Nhỏ bé
Không khí	Trong lành	Ô nhiễm

**Câu 3 (trang 52 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Chọn từ ngữ phù hợp trong khung điền vào chỗ trống:

a. Trong lành, xanh mát, san sát, mênh mông, thừa thớt

Hai bên đường, những cánh đồng ....., những vườn cây ....., những mái nhà ẩn hiện dưới những tán cây xanh. Nhà cửa ....., không ..... như thành phố. Tôi mở cửa kính xe để được hít thở không khí ..... của làng quê yên bình.

Theo Mỹ Phượng

b. Sầm uất, nhộn nhịp, tấp nập, sáng trưng, san sát

Từ bé, tôi đã quen với cảnh .....của phố xá: xe cộ đi lại ....., nhà cửa ....., công viên rợp bóng cây xanh cùng những trung tâm thương mại ..... Ban đêm, đèn điện ..... như ban ngày.

Theo Đức An

### Trả lời:

a.

Hai bên đường, những cánh đồng mênh mông, những vườn cây xanh mát, những mái nhà ẩn hiện dưới những tán cây xanh. Nhà cửa thừa thớt, không san sát như thành phố. Tôi mở cửa kính xe để được hít thở không khí trong lành của làng quê yên bình.

b.

Từ bé, tôi đã quen với cảnh nhộn nhịp của phố xá: xe cộ đi lại tấp nập, nhà cửa san sát, công viên rợp bóng cây xanh cùng những trung tâm thương mại sầm uất. Ban đêm, đèn điện sáng trưng như ban ngày.

**Câu 4 (trang 52 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Điền từ ngữ phù hợp vào chỗ trống để tạo thành câu có hình ảnh so sánh:

M: Thảo Cầm Viên giống như một khu rừng thu nhỏ.

a. Mùa lúa chín, cánh đồng trông như .....

b. Dòng sông tựa như .....

c. Những tòa nhà cao tầng như .....

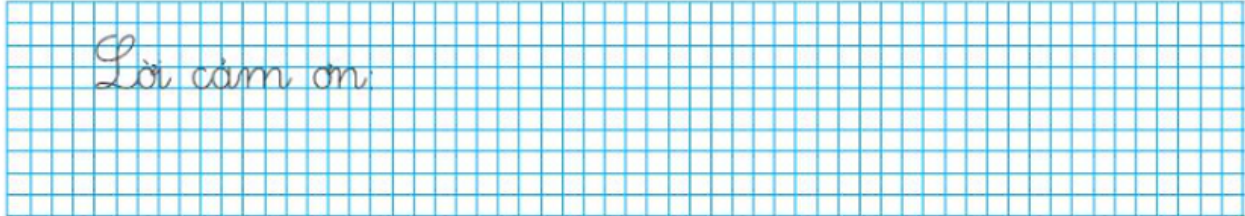
### Trả lời:

a. Mùa lúa chín, cánh đồng trông như dải lụa vàng.

b. Dòng sông tựa như con rắn khổng lồ.

c. Những toà nhà cao tầng như những ngọn tháp chọc thủng trời xanh.

**Câu 5 (trang 53 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Viết lời cảm ơn khi nhận được một món quà từ bạn bè hoặc người thân.



Lời cảm ơn:

**Trả lời:**

Mình rất vui khi nhận được món quà của bạn. Món quà rất tuyệt, mình cảm ơn bạn nhé! Mình sẽ giữ gìn nó cẩn thận.